
 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16 /11/2023

Mục lục

BẢNG THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU


Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Diễm Hằng	Trần Thị Thoa	Lê Minh Hiếu
Chữ ký			
Chức vụ	Phó trưởng phòng	Trưởng phòng	Giám đốc

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

DANH SÁCH PHÂN PHỐI TÀI LIỆU:

Quy trình này được phân phối trong Phòng Tổ chức - Hành chính, Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định, Phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải, Đại diện lãnh đạo về chất lượng, Thư ký Ban chỉ đạo ISO Cảng vụ Hàng hải Thái Bình.

TT	Nơi nhận
1	Phòng Tài chính - Kế toán
2	Phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh hàng hải
3	Đại diện Cảng vụ hàng hải tại Nam Định
4	Đại diện lãnh đạo về chất lượng
5	Thư ký Ban chỉ đạo ISO Cảng vụ Hàng hải Thái Bình

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

1. MỤC ĐÍCH.

Quy trình này nhằm thống nhất trình tự thực hiện thu phí, lệ phí hàng hải của Cảng vụ Hàng hải Thái Bình.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG.

Quy trình này được áp dụng đối với các cán bộ, viên chức thuộc Cảng vụ Hàng hải Thái Bình thực hiện nhiệm vụ thu phí, lệ phí hàng hải.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ban hành ngày 25/11/2015;
- Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;
- Thông tư số 155/2013/TT-BTC ngày 6 tháng 11 năm 2013 Quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của ngành tài chính;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.
- Thông tư số 192/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển, kế hoạch an ninh cảng biển và cấp lý lịch liên tục của tàu biển
- Thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu NSNN qua Kho bạc nhà nước;
- Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 16/7/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước giữa Kho bạc nhà nước, Tổng cục thuế, Tổng cục hải quan và các Ngân hàng thương mại;
- Thông tư số 32/2014/TT-BTC ngày 11/3/2014 bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 16/7/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quy trình tổ chức phối hợp thu ngân sách nhà nước giữa Kho bạc nhà nước, Tổng cục thuế, Tổng cục hải quan và các Ngân hàng thương mại;
- Thông tư số 63/2019/TT-BTC ngày 09/9/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí bảo đảm hàng hải và cơ chế tài chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công bảo đảm an toàn hàng hải;
- Thông tư số 261/2016 TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính ban hành quy định về Phí, Lệ phí hàng hải và Biểu mức thu Phí, Lệ phí hàng hải;
- Thông tư số 248/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí áp dụng tại cảng, bến thủy nội địa.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

- Thông tư số 72/2021/TT-BTC ngày 17/8/2021 của Bộ Tài Chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 328/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2016 của bộ trưởng bộ tài chính hướng dẫn thu và quản lý các khoản thu ngân sách nhà nước qua kho bạc nhà nước;

- Thông tư 90/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 261/2016 TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính ban hành quy định về Phí, Lệ phí hàng hải và Biểu mức thu Phí, Lệ phí hàng hải và thông tư số 17/2017/TT-BTC ngày 28/2/2017 của Bộ trưởng BTC hướng dẫn thu, nộp quản lý và sử dụng phí, lệ phí hàng hải;

- Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;

- Thông tư số 74/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ Tài Chính Quy định về hình thức, thời hạn thu, nộp, kê khai các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quy định của bộ tài chính;


- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác của Nhà nước.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT: Không

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Các bước thực hiện:

Bước công việc	Trách nhiệm	Trình tự	Biểu mẫu, tài liệu liên quan
Bước 1	Kế toán thu	Tiếp nhận phiếu báo thu phí	Bản khai chung
Bước 2	Kế toán thu	Lập biên lai và kiểm tra biên lai	Theo quy định
Bước 3	Giám đốc hoặc người được giám đốc ủy quyền	Ký và phát hành biên lai thu	Theo quy định
Bước 4	Kế toán thu/Thủ quỹ	Thu nộp phí và lệ phí	Theo quy định
Bước 5	Phòng Tài chính - Kế toán	Lưu hồ sơ	TT 155/2013/TT-BTC

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

5.2 Diễn giải

5.2.1. Tiếp nhận phiếu báo thu phí

+ Trường hợp thu phí tàu biển, phương tiện thủy nội địa và các hoạt động chuyên ngành hàng hải khác được giao nhiệm vụ thu phí: Kế toán thu phí nhận giấy báo thu phí từ viên chức phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh Hàng hải;

+ Trường hợp thu phí thăm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển: Kế toán thu phí nhận giấy báo thăm định phê duyệt đánh giá an ninh cảng biển từ viên chức phòng Pháp chế - Thanh tra - An toàn, an ninh Hàng hải.

5.2.2. Lập biên lai và kiểm tra biên lai

Kế toán thu phí tiến hành lập biên lai:

- Biểu mức thu phí, lệ phí hàng hải hiện hành;
- Biểu mức miễn/giảm (nếu có).

5.2.3. Ký biên lai thu

Kế toán thu phí kiểm tra, lập, và phát hành biên lai, đồng thời giao các liên biên lai theo quy định cho chủ tàu, chủ hàng hoặc đại diện.

5.2.4. Thu nộp phí và lệ phí

a) Thu phí, lệ phí bằng hình thức chuyển khoản:

Kế toán thu phí sẽ báo số tiền phí, lệ phí cho chủ tàu (đại lý) biết để chuyển tiền vào tài khoản của đơn vị trước khi tàu thuyền được cấp phép rời cảng (Trường hợp người nộp phí, lệ phí không ký quỹ tại tổ chức tín dụng);

Trường hợp người nộp phí, lệ phí có cam kết hoặc ký quỹ tại tổ chức tín dụng thì sẽ được chậm nộp trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày tàu thuyền được cấp phép rời cảng. Kế toán thu phí sau khi lập biên lai sẽ chuyển biên lai sang kế toán công nợ theo dõi công nợ.


Kế toán công nợ nhận chứng từ phát sinh tại ngân hàng về đối chiếu nợ, theo dõi công nợ với các đơn vị, đại lý với Cảng vụ Hàng hải Thái Bình.

b) Thu phí, lệ phí bằng tiền mặt:

- Kế toán thu tại cảng vụ lập biên lai chuyển thủ quỹ thu tiền.

- Kế toán thu tại Đại diện căn cứ số thu trên biên lai định kỳ hàng tuần nộp tiền vào tài khoản đơn vị.

c) Nộp phí, lệ phí vào Ngân sách Nhà nước

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THÁI BÌNH	QUY TRÌNH Thu , Nộp phí, Lệ phí Hàng Hải	Mã hiệu: QT.TC-KT.01
		Lần ban hành: 03
		Ngày ban hành: 16/11/2023

Từ ngày 05 đến ngày 20 hàng tháng, phòng Tài vụ lập tờ khai thu phí, lệ phí của tháng trước nộp về Cục Thuế và căn cứ vào tờ khai nộp Ngân sách Nhà nước.

5.2.5. Lưu hồ sơ:

Kế toán thu lưu Biên lai theo Thông tư 155/2013/TT-BTC.

6. BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu
1	Biên lai thu phí, lệ phí hàng hải	Theo quy định
2	Biên lai thu phí, lệ phí hàng hải (Biên lai điện tử)	
3	Phiếu báo tính phí	

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1	Biên lai thu phí, lệ phí hàng hải
2	Biên lai thu phí, lệ phí hàng hải (Biên lai điện tử)
3	Phiếu báo tính phí
4	Ban khai chung
5	Giấy phép rời cảng

Hồ sơ được lưu tại phòng Tài chính - Kế toán, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống đơn vị lưu trữ của Cảng vụ hàng hải Thái Bình và lưu trữ theo quy định hiện hành.